

Thanh Phú, ngày 03 tháng 6 năm 2022

Số: 76/2022/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 321/2021/TLST- HNGĐ ngày 22/11/2021 về việc “Ly hôn” giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Trương Thị H, sinh năm 1990.

Nơi cư trú: Số nhà 50/2 ấp QH, xã HL, huyện P, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn*: Anh Trần Hoàng T, sinh năm 1989

Nơi cư trú: Số nhà 50/2 ấp QH, xã HL, huyện P, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 59, 81, 82, 83, 84 và 115 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành vào ngày 27/05/2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành vào ngày 27/05/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trương Thị H với anh Trần Hoàng T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Trương Thị H với anh Trần Hoàng T thuận tình ly hôn.

Chị H với anh T không yêu cầu giải quyết nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ và chồng khi ly hôn.

- Về con chung: Chị Trương Thị H được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Trần Hoàng K, sinh ngày 29/7/2011 (do cháu K có nguyện vọng được sống chung với chị H), anh T không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con do chị H không yêu cầu.

Anh Trần Hoàng T có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con. Vì lợi ích của con, khi cần thiết có thể thay đổi việc nuôi con hoặc mức đóng góp cấp dưỡng nuôi con theo quy định.

- Về tài sản chung: Chị H, anh T trình bày không có, không yêu cầu giải quyết.
- Về nợ chung: Chị H, anh T trình bày không có, không yêu cầu giải quyết.
- Về án phí: Chị Trương Thị H tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0002969 ngày 17 tháng 11 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú. Chị Trương Thị H được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú hoàn trả số tiền tạm ứng án phí còn lại là: 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Thạnh Phú;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Phú;
- UBND xã Hòa Lợi
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đặng Văn Phương